

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 405/2021/HS-ST
Ngày 24/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Cự

Bà Công Thị Minh Lợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Trần Tuấn Khanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 277/2021/TLST-HS ngày 07/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 344/2021/QĐXXST-HS ngày 22/9/2021 đối với bị cáo:

1- LÊ VĂN V (tức Lê Văn T), sinh năm: 1983; giới tính: Nam; ĐKNKTT: Làng Kim 1, xã Kim Quan, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội; nơi ở: huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 7/12; con ông: Lê Văn U, con bà: Cấn Thị C; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: 01 tiền án ngày 02/10/2007 tòa án tỉnh Hà Tây xử 11 năm tù tội cướp tài sản, chấp hành xong ra trại ngày 03/3/2018(chưa xóa án); nhân thân: Ngày 31/12/2001 tòa án huyện Thạch Thất xử 18 tháng tù tội cưỡng đoạt tài sản, chấp hành xong ra trại ngày 05/11/2002 (đã xóa án). Ngày 09/11/2004 tòa án huyện Thạch Thất xử 24 tháng tù tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ra trại ngày 30/01/2006(đã xóa án). Ngày 21/10/2021 tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xử 07 năm 06 tháng tù về tội cướp tài sản và bắt giữ người trái pháp luật(chưa chấp hành án); danh chỉ bản số 000000037 ngày 22/01/2021 tại công an huyện Thạch Thất, Hà Nội; bị bắt ngày 15/01/2021; có mặt.

2- **NGUYỄN THỊ THÙY D**, sinh năm: 1991; giới tính: Nữ; ĐKNKTT: huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk; nơi ở: huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 11/12; con ông: Nguyễn Ngọc U, con bà: Nguyễn Thị I; chồng: Nguyễn O có 02 con đều sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; danh chỉ bản số 000000053 ngày 22/01/2021 tại công an huyện Thạch Thất, Hà Nội; bị bắt ngày 18/01/2021; có mặt.

3- **BÙI NHẬT L**, sinh năm: 2001; giới tính: Nữ; ĐKNKTT: huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; nơi ở: huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Bùi Viết G, con bà: Phạm Thị N; chồng, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/10/2021 tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xử 04 tháng tù về tội giữ người trái pháp luật(chưa chấp hành án);danh chỉ bản số 000000052 ngày 22/01/2021 tại công an huyện Thạch Thất, Hà Nội; bị bắt ngày 18/01/2021; có mặt.

4- **TRẦN THỊ H**, sinh ngày 15/3/2003(khi phạm tội 17 tuổi 10 tháng); giới tính: Nữ; ĐKNKTT: huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi ở: huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Cao Lan; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Trần Văn Ô, con bà: Bùi Thị Â; chồng, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; danh chỉ bản số 000000055 ngày 22/01/2021 tại công an huyện Thạch Thất, Hà Nội; bị bắt ngày 18/01/2021; có mặt.

5- **TẠ THỊ THÙY Y**, sinh ngày 30/8/2003(khi phạm tội 17 tuổi 4 tháng 15 ngày tháng); giới tính: Nữ; ĐKNKTT: huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi ở: Thôn 3, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Tạ Văn S, con bà: Nguyễn Hồng X; chồng, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; danh chỉ bản số 000000054 ngày 22/01/2021 tại công an huyện Thạch Thất, Hà Nội; bị bắt ngày 18/01/2021; có mặt.

- Đại diện hợp pháp của bị cáo:

1) Ông Trần Văn Ô, sinh năm 1967 (bố đẻ bị cáo Trần Thị H); địa chỉ: huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; vắng mặt

2) Bà Nguyễn Hồng X, sinh năm 1980(mẹ đẻ bị cáo Tạ Thị Thùy Y); địa chỉ: huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; vắng mặt.

- Người bào chữa:

1) Bà Đinh Thị Kim J, luật sư công ty luật TNHH MTV Bảo Thiên - Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội bào chữa cho bị cáo Lê Văn V; có mặt.

2) Bà Nguyễn Thị Z, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội; bào chữa cho bị cáo Trần Thị H ; có mặt.

2) Bà Nguyễn Thị W, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội; bào chữa cho bị cáo Tạ Thị Thùy Y; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 15/01/2021, tại khu vực huyện Thạch Thất, Hà Nội, Công an huyện Thạch Thất, Hà Nội kiểm tra đối với Kiều Duy M - sinh năm 2003, trú tại : huyện Thạch Thất, Hà Nội, thu giữ trong túi áo khoác của M mặc 01 đoạn ống nhựa màu xanh hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng.

Kiều Duy M khai: Tinh thể màu trắng trong ống nhựa là ma túy “đá”, M mua của người đàn ông tên thường gọi là “T Cải” chủ quán Karaoke R địa chỉ tại huyện Thạch Thất, Hà Nội với giá 400.000 đồng, mục đích để sử dụng. Ngoài ra còn thu giữ của M 01 điện thoại di động hiệu Iphone sử dụng số thuê bao 096592xxxx.

Đến khoảng 15 giờ ngày 15/01/2021, tại khu vực huyện Thạch Thất, Hà Nội, Công an huyện Thạch Thất, Hà Nội kiểm tra đối với Đặng Công Ắ - sinh năm 2002, trú tại: huyện Thạch Thất, Hà Nội, thu giữ trong túi áo khoác Ắ mặc 01 gói giấy bạc màu vàng chứa tinh thể màu trắng.

Đặng Công Ắ khai tinh thể màu trắng trong gói giấy bạc màu vàng là ma túy “đá”, Ắ mua của người đàn ông tên thường gọi là “T Cải” chủ quán Karaoke R địa chỉ tại huyện Thạch Thất, Hà Nội, với giá 200.000 đồng mục đích để sử dụng.

Căn cứ lời khai; biên bản nhận dạng của Kiều Duy M và Đặng Công Ắ về đối tượng “T Cải”, Cơ quan Công an đã xác định được nhân thân của đối tượng bán ma túy cho M và Ắ là Lê Văn V. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn V tại quán Karaoke R, địa chỉ tại huyện Thạch Thất, Hà Nội, thu giữ:

- Trong tủ quần áo phòng ngủ tầng 3: 01 túi nylon màu trắng chứa tinh thể màu trắng đục; 01 túi nylon màu trắng chứa chất bột màu xanh; 01 khẩu súng AK sơn màu đỏ, đen dài 96cm, rộng 27cm, dày 04cm; 01 kiếm gỗ.

- Tại bên trái gần cửa phòng ngủ tầng 3: 01 két sắt màu xanh.

- Trong tủ gỗ ngoài hành lang tầng 3: 01 túi vải màu rằn ri trong có 01 khẩu súng hơi có bình nén khí màu đen, gắn ống kính ngắn dài 34cm.

- Trên bàn nhựa tại phòng thứ 2 tầng 3: 01 túi nilon chứa các lá, cành thảo mộc khô màu nâu vàng.

- Tại quầy lễ tân tầng 1 có 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Kent, bên trong có: 03 túi nylon chứa 18 viên nén màu nâu, trên bề mặt có in lô gô chữ “T”; 02 túi nylon chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nylon chứa chất bột màu trắng; 01 túi nylon màu trắng chứa 04 viên nén hình tròn màu đỏ hồng; 01 đoạn ống hút chứa tinh thể màu trắng.

- Tại khu vực quầy thu ngân: 01 Ipad màu trắng; 02 dùi cui điện; 01 đầu thu Camera; 07 mắt Camera.

- Trong xe ô tô nhãn hiệu Huyndai, 01 túi nilon chứa 15 viên đạn chì; 01 bình xịt hơi cay.

- Tại nhà cấp 4 quán Karaoke R: 01 khẩu súng AK báng gấp kích thước khoảng 90cm trên thân súng có dãy số 1976273201; 01 băng tiếp đạn AK bên trong 06 viên đạn; 01 khẩu súng ngắn tự chế kiểu ổ quay; 01 quả hình tròn dạng lưu đạn được quấn băng dính đen xung quanh.

Tại Bản kết luận giám định số 606, 631, 730 ngày 21/01/2021; số 771 ngày 22/01/2021; số 790 ngày 23/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) – Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

-Vật chứng thu giữ của Đặng Công Ā: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,022 gam.

-Vật chứng thu giữ của Kiều Duy M: Tinh thể màu trắng bên trong 01 ống nhựa màu xanh là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,028 gam.

-Vật chứng thu giữ của Lê Văn V:

+ 193 viên nén màu hồng, trên mặt có in chữ “WY” đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 19,660 gam;

+ 02 viên nén màu xanh một mặt in chữ “A”, mặt còn lại in chữ “YI” đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,185 gam;

+ Tinh thể màu trắng đục bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,499 gam;

+ Chất bột màu xanh bên trong 01 túi nilon không tìm thấy chất ma túy, khối lượng 0,082 gam;

+ Lá, cành thảo mộc khô màu nâu vàng bên trong 01 túi nilon không tìm thấy chất ma túy, khối lượng 8,353 gam;

+Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 6,433 gam;

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 đoạn ống hút là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,199 gam;

+ 18 viên nén màu nâu, trên mặt viên nén có dập hình chữ “T” đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 6,345 gam;

+ 04 viên nén màu hồng đỏ đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,395 gam;

+ Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon không tìm thấy chất ma túy, khối lượng 1,352 gam;

+ 01 khẩu súng dài 90cm là súng hơi bắn đạn chì hình nấm cỡ 5,5mm, thuộc súng săn, không phải vũ khí quân dụng;

+ 01 khẩu súng kiểu báng gấp dài 88,5cm là súng AK bắn đạn cỡ 7,62x39mm, thuộc vũ khí quân dụng;

+ 01 khẩu súng ngắn có chiều dài 12,5cm là súng tự chế kiểu ổ quay bắn đạn thể thao cỡ 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng;

+ 01 băng tiếp đạn gửi giám định là băng tiếp đạn của loại súng AK;

+ 06 viên đạn trong băng tiếp đạn là 06 viên đạn cỡ 7,62x39mm, thuộc đạn quân dụng;

+ 01 bình xịt dài 15cm là bình xịt hơi cay, thuộc công cụ hỗ trợ;

+ 02 đèn pin dài 47,5cm và 35cm là đèn còi điện, thuộc công cụ hỗ trợ;

+ 15 viên đạn chì hình nấm cỡ 5,5mm, không phải đạn quân dụng;

+ Quả pháo nổ bên trong có chứa thuốc pháo, khối lượng pháo là 0,2kg (không thuộc vũ khí quân dụng).

Tại Cơ quan điều tra, bị can Lê Văn V khai:

- Đối với số ma túy bị thu giữ:

Khoảng tháng 5/2019, Lê Văn V mở quán Karaoke R kinh doanh và thuê Tạ Thị Thùy Y, Trần Thị H, Nguyễn Thị Thùy D, Bùi Nhật L làm nhân viên ăn ở tại quán cùng V.

Quá trình kinh doanh quán Karaoke thấy có nhiều khách hỏi mua ma túy để sử dụng nên V thông qua các mối quan hệ xã hội quen biết Kiều Duy M là đối tượng bán ma túy.

Khoảng tháng 8/2020, V đã nhiều lần mua ma túy của Kiều Duy M mang về quán Karaoke R, chia nhỏ ra cất giấu tại nhiều nơi trong quán để bán khi có khách hỏi mua. Tham gia mua bán trái phép chất ma túy cùng V còn có Tạ Thị Thùy Y, Trần Thị H, Nguyễn Thị Thùy D, Bùi Nhật L là nhân viên của quán.

Ngày 15/01/2021 tại quán Karaoke R, Lê Văn V có bán cho Kiều Duy M 01 gói giấy bên trong có 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy đá với giá 400.000 đồng; bán cho Đặng Công A 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng.

Đến chiều cùng ngày 15/01/2021, khi Lê Văn V đang ở quán Karaoke R cùng Tạ Thị Thùy Y, Trần Thị H, Nguyễn Thị Thùy D và Bùi Nhật L thì bị Công an kiểm tra thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Đối với số vũ khí quân dụng và công cụ hỗ trợ:

+ Khẩu súng AK và băng tiếp đạn trong có 06 viên đạn (thuộc vũ khí quân dụng), là của Kiều Duy M đưa cho V để nhờ V bán hộ;

+ Khẩu súng ngắn tự chế kiểu ổ quay (thuộc vũ khí quân dụng), là do người đàn ông tên F không biết địa chỉ nơi ở cho V;

+ Khẩu súng hơi bắn đạn chì hình nấm cỡ 5,5mm (thuộc súng săn, không phải vũ khí quân dụng), V khai lấy ở kho chứa đồ của quán Karaoke P ở huyện Quốc Oai,

Hà Nội, do Nguyễn Cao Ê - sinh năm 1982, trú tại: huyện Kiến Xương, Thái Bình làm chủ;

+ Quả pháo nổ bên trong có chứa thuốc pháo, khối lượng pháo là 0,2kg (không thuộc vũ khí quân dụng), là của Bùi Đức B- sinh năm 1992, trú tại: huyện Thạch Thất, Hà Nội, cho Vinh;

+ Dùi cui điện; bình xịt hơi cay; đèn pin (thuộc công cụ hỗ trợ), V khai mua ở chợ Nghệ, thị xã Sơn Tây, Hà Nội.

Tạ Thị Thùy Y, Trần Thị H, Nguyễn Thị Thùy D, Bùi Nhật L khai:

Là nhân viên của quán Karaoke R, do Lê Văn V làm chủ, được V nuôi ăn ở sinh hoạt ngay tại quán cùng V, công việc của Y, H, D, L là khi có khách đến hát thì sắp xếp phòng hát và thu tiền phòng hát.

Quá trình làm việc tại đây Y, H, D, L đều biết việc V mua bán trái phép chất ma túy, biết chỗ cất giấu ma túy của V và nhiều lần giúp V bán trái phép chất ma túy, cụ thể:

+ Bị can Tạ Thị Thùy Y đã 02 lần nhận ma túy từ Lê Văn V để bán cho khách như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 29/08/2020, V đưa cho Y 01 gói giấy bạc bên trong chứa ma túy “đá” bảo Y mang ra cửa quán giao cho khách, sau đó cầm tiền bán ma túy về. Y ra ngoài thì gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi đeo khẩu trang, Y giao gói ma túy cho người đàn ông này và nhận 400.000 đồng tiền bán ma túy mang về đưa cho V.

Lần thứ hai: Khoảng tháng 10/2020, Lê Văn V đưa cho Y 01 gói giấy bạc trong có 03 viên ma túy tổng hợp và một túi nylon chứa ma túy “đá” bảo Y mang ra để dưới gốc cây mít gần quán sẽ có người qua lấy, sau đó Y cầm gói ma túy mang ra ngoài để ở dưới gốc cây mít. Khi quay vào quán, Y nhìn qua Camera thấy một nam thanh niên đi xe máy Wave màu đen (không nhớ biển kiểm soát) đến gốc cây mít nhặt gói ma túy.

+ Bị can Trần Thị H đã 03 lần nhận ma túy từ Lê Văn V để bán cho khách như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng tháng 7/2020, Lê Văn V đưa cho Trần Thị H 01 gói giấy chứa ma túy đá, bảo H mang ra cửa quán R bán cho một nam thanh niên với giá 500.000đ.

Lần thứ hai: Ngày 10/11/2020 Lê Văn V đưa cho H 01 gói ma túy đá, bảo H mang ra cửa quán R bán cho một người đàn ông không quen biết, sau đó H cầm tiền bán ma túy về giao lại cho V.

Lần thứ ba: Ngày 13/01/2021 Lê Văn V đưa cho H 01 gói ma túy đá, bảo H mang ra ngoài bán cho người phụ nữ tên Vương Thị K - sinh năm 1990, trú tại: Thạch Thất, Hà Nội, với giá 500.000đ, sau khi bán được ma túy, H cầm tiền về đưa lại cho V.

+ Nguyễn Thị Thùy D đã 04 lần nhận ma túy từ Lê Văn V để bán cho khách như sau:

Vào các ngày 20/10/2020; ngày 03/11/2020; ngày 19/11/2020, Nguyễn Thị Thùy D bán ma túy đá giá từ 300.000đ - 500.000đ/01 gói cho Phạm Cát Q - sinh năm 1992, trú tại: huyện Thạch Thất, Hà Nội.

Ngày 16/12/2020 D bán 01 gói ma túy đá cho người đàn ông không quen biết tại khu vực quán R, sau đó cầm tiền bán ma túy về đưa lại cho V.

+ Bị can Bùi Nhật L đã 03 lần nhận ma túy từ Lê Văn V để bán cho khách và 01 lần chỉ dẫn khách đến mua ma túy của Lê Văn V như sau:

Vào khoảng thời gian từ tháng 02/2020 đến ngày 15/01/2021, Lê Văn V đã đưa ma túy, giá mỗi gói ma túy từ 300.000đ đến 500.000đ cho Bùi Nhật L để bán cho Phạm Cát Q (có lý lịch nêu trên); bán cho Đỗ Văn Đ - sinh năm 1989, trú tại: huyện Thạch Thất, Hà Nội, nửa chỉ ke với giá 1.000.000đ; bán cho Đỗ Thị A - sinh năm 1990, trú tại: huyện Thạch Thất, Hà Nội, 03 viên ma túy tổng hợp.

Ngày 15/01/2021, Đặng Công Ā đến quán Karaoke R hỏi mua ma túy, L đã điện thoại báo cho V và bảo Ā lên phòng của V ở tầng 3 để mua 01 gói ma túy đá với giá 200.000đ.

Lời khai của các đối tượng mua ma túy là Vương Thị K, Đỗ Văn Đ, Phạm Cát Q và Đỗ Thị A khai phù hợp về thời gian, địa điểm, giá ma túy mua của các bị can Nguyễn Thị Thùy D, Bùi Nhật L và Trần Thị H.

Về lời khai của Lê Văn V đối với số ma túy bị thu giữ là V mua của Kiều Xuân M và khẩu súng AK cùng 06 viên đạn thuộc vũ khí quân dụng là M đưa cho V nhờ V bán hộ. Kiều Xuân M khai không bán ma túy cho V; không nhờ V bán vũ khí quân dụng. Do chỉ có lời khai duy nhất của Lê Văn V nên chưa đủ cơ sở để buộc Kiều Xuân M phải chịu trách nhiệm đối với số vật chứng thu giữ trên.

Vật chứng thu giữ: Chiếc xe ô tô Hyundai I10, xác minh đăng ký xe mang tên Công ty Cổ phần thương mại BMV, Công ty đã ký hợp đồng cho thuê xe và giao chiếc xe ô tô trên cho anh Nguyễn Anh AA - sinh năm 1986, trú tại: huyện Thanh Sơn, Phú Thọ, sử dụng. Xác minh đối với anh Nguyễn Anh AA, hiện không có mặt tại đại phương, chưa lấy được lời khai. Lê Văn V khai mua chiếc xe ô tô trên của người đàn ông tên BB (không biết địa chỉ nơi ở), với giá 130 triệu đồng để sử dụng, khi mua xe có giấy tờ mua bán nhưng đã để thất lạc. Cơ quan điều tra đã giao lại chiếc xe ô tô trên cho Công ty Cổ phần thương mại BMV, để quản lý sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 266/CT-VKS-P1 ngày 05/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố Lê Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 điều 304 Bộ luật hình sự. Nguyễn Thị Thùy D, Trần Thị H, Bùi

Nhật L, Tạ Thị Thùy Y tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Bị cáo Lê Văn V thừa nhận trong quá trình làm tại quán karaoke bị cáo đã sai bảo các nhân viên là D, H, L và Y (là các bị cáo trong vụ án) bán ma túy theo chỉ đạo của bị cáo. Bị cáo đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội có quan điểm:

Giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng. Phân tích tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo. Đề nghị:

Áp dụng điểm h khoản 3 điều 251; khoản 1 điều 304; điểm s khoản 1 điều 51; điểm o, g, h khoản 1 điều 52; điều 38; điều 56 Bộ luật hình sự xử phạt Lê Văn V từ 17 đến 18 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. 03 đến 04 năm tù về tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Tổng hợp với hình phạt 7 năm 06 tháng tù tòa án huyện Thạch Thất xử bị cáo chưa chấp hành. Hình phạt chung đề nghị bị cáo phải chấp hành là 27 năm 6 tháng đến 29 năm 6 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 101 (riêng đối với bị cáo Y và H); điều 38; điều 56 (đối với bị cáo Lê) đề nghị xử phạt:

- Nguyễn Thị Thùy D 08 đến 09 năm tù.

- Bùi Nhật L từ 07 đến 08 năm tù, tổng hợp với hình phạt 04 tháng tù tòa án huyện Thạch Thất xử bị cáo chưa thi hành. Hình phạt chung là 07 năm 4 tháng đến 08 năm 4 tháng tù.

- Trần Thị H, Tạ Thị Thùy Y 06 đến 07 năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng đề nghị:

Tiêu hủy số ma túy thu giữ đã được niêm phong, 01 khẩu súng hơi, 02 dùi cui điện dạng đèn pin, 01 khẩu súng AK giả, 01 kiếm bằng gỗ. Sung vào ngân sách nhà nước: 02 điện di động. Trả lại cho bị cáo Lê Văn V: 01 đầu thu camera và 07 mắt camera, 01 Ipad. Chuyển Bộ tư lệnh thủ đô giải quyết theo thẩm quyền: 01 khẩu súng AK, 01 khẩu súng ngắn, 01 băng tiếp đạn trong có 06 viên đạn.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Văn V trình bày quan điểm được tóm tắt như sau:

Không có ý kiến gì về tội danh. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Gia đình bị cáo có ông họ là liệt sỹ, bố bị cáo thờ cúng liệt sỹ. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Thị H trình bày quan điểm được tóm tắt như sau:

Không có ý kiến gì về tội danh

Đề nghị hội đồng xét xử xem xét bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi còn ít tuổi, theo sự chỉ đạo của chủ là Lê Văn V. Bị cáo thành khẩn, không quanh co chối tội, thời gian làm tại quán karaoke đã có lần bị cáo đi tố giác hành vi của V nhưng đã bị phát hiện. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là hộ nghèo bố bị bệnh tật nên bị cáo phải nghỉ học đi làm để giúp đỡ gia đình. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị thì đề nghị hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ tại điểm t khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Tạ Thị Thùy Y trình bày quan điểm được tóm tắt như sau:

Không có ý kiến gì về tội danh. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét bị cáo còn ít tuổi bị dụ dỗ thực hiện hành vi phạm tội, phụ thuộc vào V nên không dám tố cáo. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bố mất sớm, mẹ bị bệnh hiểm nghèo, gia đình có công với cách mạng, thờ cúng liệt sỹ để cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội, Công an thành phố Hà Nội, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư bào chữa, bị cáo, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung:

Căn cứ lời khai của các bị cáo, biên bản thu giữ vật chứng, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận:

Trong ngày 15/01/2021 Lê Văn V là chủ quán Karaoke R, địa chỉ tại huyện Thạch Thất, Hà Nội, đã có hành vi bán trái phép 0,028 gam ma túy loại Methamphetamin cho Kiều Duy M và 0,022 gam cho Đặng Công Ấ.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn V tại quán Karaoke Lucky, thu giữ 26,882 gam Methamphetamin; 6,345 gam MDMA; 0,499 gam Ketamin. V mua với mục đích để bán kiếm lời. Ngoài ra còn thu giữ 01 khẩu súng AK trong băng tiếp đạn có 06 viên đạn và 01 khẩu súng ngắn tự chế kiểu ổ quay là vũ khí quân dụng.

Trong thời gian từ tháng 02/2020 đến 15/01/2021, tại quán Karaoke R, theo sự chỉ đạo của Lê Văn V các nhân viên tại quán là Nguyễn Thị Thùy D, Bùi Nhật L, Trần Thị H, Tạ Thị Thùy Y đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho Vương Thị K, Đỗ Văn Đ, Phạm Cát Q, Đỗ Thị A và một số đối tượng khác không xác định được nhân thân lai lịch. Cụ thể Nguyễn Thị Thùy D bán 04 lần, Bùi Nhật L bán 03 lần, Trần Thị H bán 03 lần, Tạ Thị Thùy Y bán 02 lần.

Hành vi của Lê Văn V đã mua bán trái phép chất ma túy với số lượng 26,932 gam Methamphetamin, 6,345 gam MDMA và 0,499 gam Ketamin phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của Nguyễn Thị Thùy D, Bùi Nhật L, Trần Thị H, Tạ Thị Thùy Y phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý ma túy của nhà nước, đối với bị cáo Lê Văn V còn xâm phạm đến chế độ quản lý về vũ khí quân dụng của nhà nước. Hành vi của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội cần phải xử lý nghiêm khắc.

Đánh giá vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo hội đồng xét xử thấy rằng:

Lê Văn V giữ vai trò chính trực tiếp mua bán ma túy nhiều lần và điều hành việc bán ma túy, lôi kéo các nhân viên do mình quản lý thực hiện hành vi phạm tội trong đó có bị cáo Trần Thị H và Tạ Thị Thùy L chưa đủ 18 tuổi. Nhân thân bị cáo có nhiều tiền án, hành vi phạm tội lần này xác định là tái phạm. Vì vậy bị cáo bị áp dụng các tình tiết tăng nặng theo các điểm g,h,o khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê Văn V phạm hai tội mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Ngày 21/10/2021 bị cáo bị tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xử 07 năm 06 tháng tù về tội cướp tài sản và bắt giữ người trái pháp luật, bản án này đã có hiệu lực pháp luật nên cần áp dụng điều 55 và 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội và hình phạt chưa chấp hành của bản án trên.

Các bị cáo Nguyễn Thị Thùy D, Bùi Nhật L, Trần Thị H, Tạ Thị Thùy Y đều là nhân viên làm việc thuê tại quán cho Lê Văn V, các bị cáo thực hiện việc bán ma túy theo

sự chỉ đạo của V, giúp sức cho Lê Văn V mua bán ma túy. Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Y xuất trình tài liệu gia đình có ông ngoại là liệt sỹ nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với Trần Thị H, Tạ Thị Thùy Y phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng đường lối xử lý đối với bị cáo vị thành niên theo điều 91, 101 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Thị Thùy D, Bùi Nhật L, Trần Thị H, Tạ Thị Thùy Y không có tình tiết tăng nặng. Đối với bị cáo Bùi Nhật L ngày 21/10/2021 bị cáo bị tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xử 04 tháng tù về tội giữ người trái pháp luật, bản án này đã có hiệu lực pháp luật nên cần áp dụng 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chưa chấp hành của bản án trên.

Ngoài hình phạt chính tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự còn quy định hình phạt bổ sung phạt tiền song xét thấy không xác định được điều kiện và khả năng kinh tế của các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng:

- Toàn bộ số ma túy thu giữ đã được niêm phong cần tiêu hủy.
- Thu giữ 01 khẩu súng AK, 01 khẩu súng ngắn, 01 băng tiếp đạn trong có 06 viên đạn. Toàn bộ giám định là vũ khí quân dụng nên chuyển Bộ tư lệnh thủ đô giải quyết theo thẩm quyền.
- Thu giữ 01 khẩu súng hơi, 02 dùi cui điện dạng đèn pin, 01 khẩu súng AK giả, 01 kiếm bằng gỗ là vũ khí thô sơ và công cụ hỗ trợ cần tiêu hủy.
- Thu 02 điện di động của bị cáo H và L có sử dụng vào việc liên hệ mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.
- Thu giữ tại quán Karaoke 01 đầu thu camera và 07 mắt camera, 01 Ipad, đã kiểm tra không có dữ liệu liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo Lê Văn V.

Về án phí và quyền kháng cáo:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Lê Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Nguyễn Thị Thùy D, Bùi Nhật L , Trần Thị H, Tạ Thị Thùy Y phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

- Áp dụng: Điểm h khoản 3 điều 251; khoản 1 điều 304; điểm s khoản 1 điều 51; điểm g,h,o khoản 1 điều 52; điều 38; điều 55; điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Lê Văn V(tức Lê Văn T)** 16(mười sáu) năm 06(sáu) tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. 02(hai) năm tù tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Tổng hợp với hình phạt 07(bảy) năm 06(sáu) tháng tù về tội cướp tài sản và bắt giữ người trái pháp luật theo bản án số 92/2021/HS-ST ngày 21/10/2021 của tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xử (án đã có hiệu lực pháp luật). Hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 26(hai sáu) năm tù. Hạn tù tính từ ngày 15/01/2021.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Thị Thùy D** 08(tám) năm tù. Hạn tù tính từ ngày 18/01/2021.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38; điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Bùi Nhật L** 07(bảy) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp với hình phạt 04(bốn) tháng tù về tội giữ người trái pháp luật theo bản án số 92/2021/HS-ST ngày 21/10/2021 của tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xử (án đã có hiệu lực pháp luật). Hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 07(bảy) năm 04(bốn) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày 18/01/2021.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điều 91; điều 101; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Trần Thị H** 05(năm) năm tù. Hạn tù tính từ ngày 18/01/2021.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51; điều 91; điều 101; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Tạ Thị Thùy Y** 04(bốn) năm tù. Hạn tù tính từ ngày 18/01/2021.

- Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106, điều 136, điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

Về vật chứng:

- Tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy thu giữ đã được niêm phong, 01 khẩu súng hơi, 02 dùi cui điện dạng đèn pin, 01 khẩu súng AK giả, 01 kiếm bằng gỗ.

- Sung vào ngân sách nhà nước: 02 điện di động.

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn V: 01 đầu thu camera và 07 mắt camera, 01 Ipad.

Toàn bộ vật chứng trên được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/7/2021 bên nhận Cục thi hành án dân sự TP Hà Nội (BL726 có trong hồ sơ).

- Chuyển Bộ tư lệnh thủ đô giải quyết theo thẩm quyền: 01 khẩu súng AK và số súng đạn quân dụng (đã được niêm phong). Số vật chứng trên được mô tả theo phiếu nhập kho ngày 04/5/2021(BL 32 có trong hồ sơ) tại kho vật chứng của phòng PC04 công an thành phố Hà Nội.

Về án phí và quyền kháng cáo:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo H và Y quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị cáo H, Y có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội,
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.
- Công an thành phố Hà Nội ,
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội,
- Trại tạm giam số 1 công an TP Hà Nội.
- Bị cáo, luật s-
- L- u hồ sơ, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bích Ngân